

Số: 05 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai Đề án “Phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” theo Quyết định số 1463/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ**

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-TTg ngày 10/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển mạng lưới dịch vụ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1570/QĐ-TTg ngày 09/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khung chính sách, pháp luật về phát triển dịch vụ môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 21/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường Quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 135/TTr-KH&ĐT ngày 02/12/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1463/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 và Quyết định 1570/QĐ-TTg ngày 09/8/2016 trên địa bàn Thành phố, trong đó chú trọng nâng cao năng lực xử lý chất thải, kiểm soát khắc phục ô nhiễm, nâng cao chất

lượng môi trường phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội, thể chế kinh tế thị trường và các quy định của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO); trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội và điều kiện kinh tế của Thủ đô, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững; huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước cung cấp dịch vụ môi trường; tạo môi trường pháp lý cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp và các tổ chức khác tham gia cung cấp dịch vụ môi trường.

- Phát triển doanh nghiệp dịch vụ môi trường về số lượng đi đôi với nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong quá trình hội nhập. Hình thành mạng lưới doanh nghiệp đủ mạnh để giải quyết các vấn đề môi trường lớn, bức xúc của Thủ đô.

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình, dự án, cơ chế chính sách và phân công rõ trách nhiệm cụ thể về cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành của Thành phố trong việc thực hiện các Quyết định 1463/QĐ-TTg và 1570/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

## **2. Yêu cầu**

- Các cấp, các ngành chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố một cách cụ thể, hiệu quả và phù hợp với thực tế của địa phương, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành nhằm triển khai có hiệu quả, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 phải phù hợp với định hướng và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

## **II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI DOANH NGHIỆP DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030.**

### **1. Mục tiêu đến năm 2020**

Đến năm 2020, phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường cần đạt được một số mục tiêu như sau:

- Đáp ứng nhu cầu xử lý 70% nước thải sinh hoạt tại các khu đô thị; thu gom, xử lý 95% chất thải rắn tại đô thị, 90% chất thải rắn tại khu vực nông thôn; tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ ít nhất 85% chất thải rắn phát sinh; xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy 100% chất thải y tế, chất thải nguy hại phát sinh; xử lý được 50% diện tích đất bị ô nhiễm.

- Có các doanh nghiệp đủ năng lực để giải quyết các vấn đề môi trường lớn, bức xúc của Thủ đô, bao gồm: Thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải rắn tập trung; thu gom xử lý nước thải tập trung; quan trắc, phân tích môi trường; đánh giá tác động môi trường; cải tạo phục hồi môi trường đối với các khu vực bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; ứng phó, khắc phục sự cố môi

trường; giám định về môi trường đối với hàng hóa, máy móc, thiết bị công nghệ; giám định thiệt hại về môi trường; giám định sức khỏe môi trường; giám định thiệt hại do hậu quả của môi trường bị ô nhiễm, suy thoái.

## **2. Tầm nhìn đến năm 2030**

- Phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường đáp ứng 100% nhu cầu sử dụng dịch vụ môi trường trên toàn địa bàn Thành phố, tiến tới mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ môi trường trong nước và một số nước trong khu vực.

- Số lượng doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố đến cuối năm 2020 đạt khoảng 300 doanh nghiệp và đến năm 2030 đạt khoảng 500 doanh nghiệp.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nhiệm vụ**

- Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Tuyên truyền phổ biến và hoàn thiện các cơ chế chính sách liên quan đến hỗ trợ phát triển doanh nghiệp dịch vụ môi trường.

- Xây dựng quy hoạch mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của Thành phố, đáp ứng được nhu cầu để xử lý triệt để các loại chất thải trên địa bàn toàn Thành phố.

- Đẩy mạnh phát triển các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường về số lượng và chất lượng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Phát huy các nguồn lực tự có, thu hút tối đa các nguồn vốn đầu tư nước ngoài và tranh thủ trình độ khoa học kỹ thuật của các nước, đặc biệt là các nước có trình độ khoa học kỹ thuật phát triển để một triển một số loại hình doanh nghiệp dịch vụ môi trường.

- Triển khai các chương trình, hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp dịch vụ môi trường.

### **2. Các giải pháp thực hiện**

*2.1. Nhóm giải pháp liên quan đến chính sách, thể chế cho doanh nghiệp dịch vụ môi trường*

- Xây dựng và ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện các chính sách ưu đãi; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp dịch vụ môi trường; tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển dịch vụ môi trường theo khung chính sách pháp luật phát triển dịch vụ môi trường đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Xây dựng các quy định, trình tự, thủ tục tạo điều kiện thuận lợi nhất để các doanh nghiệp trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ môi trường trên địa bàn Hà Nội hoạt động và phát triển.

- Ban hành chính sách tài chính, hỗ trợ đầu tư, tăng cường năng lực cho các doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ cải tạo, phục hồi môi trường đối với khu vực bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; ứng phó, khắc phục sự cố môi trường; dịch vụ giám định về môi trường đối với máy móc, thiết bị, công nghệ, giám định thiệt hại về môi trường.

- Rà soát, tái cơ cấu, cổ phần hóa, sắp xếp lại mô hình hoạt động của các doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố thuộc nhà nước quản lý đang hoạt động kém hiệu quả.

### *2.2. Nhóm giải pháp liên quan đến ưu đãi khuyến khích doanh nghiệp trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ môi trường*

- Tập trung thực hiện các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển doanh nghiệp dịch vụ môi trường theo Quyết định số 249/QĐ-TTg ngày 10/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020; Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1570/QĐ-TTTg ngày 09/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt khung chính sách, pháp luật về phát triển dịch vụ môi trường và các văn bản pháp luật liên quan trong đó đặc biệt quan tâm đến việc ưu đãi, khuyến khích các dự án cung cấp dịch vụ môi trường do các doanh nghiệp nhỏ và vừa là chủ đầu tư.

- Khuyến khích các cơ quan nghiên cứu triển khai nghiên cứu, thực hiện các đề tài, dự án gắn với các doanh nghiệp dịch vụ môi trường; xây dựng cơ sở dữ liệu về mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng và hướng dẫn thực hiện cơ chế khuyến khích doanh nghiệp tham gia dịch vụ môi trường thông qua hình thức đấu thầu, cơ chế hợp tác công tư trong các lĩnh vực sau: Thu gom, vận chuyển tái chế, xử lý chất thải rắn tập trung; thu gom xử lý nước thải tập trung; Quan trắc, phân tích môi trường, đánh giá tác động môi trường; Phát triển, chuyển giao công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, công nghệ môi trường; Tư vấn đào tạo, cung cấp thông tin về môi trường; Cải tạo phục hồi môi trường đối với khu vực bị ô nhiễm; Giám định về môi trường đối với hàng hóa, máy móc thiết bị, công nghệ; Giám định thiệt hại về môi trường; Giám định sức khỏe môi trường; Giám định thiệt hại do hậu quả của môi trường bị ô nhiễm, suy thoái.

- Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư các dự án xây dựng các khu xử lý chất thải rắn; chất thải nguy hại trên địa bàn Thành phố.

### *2.3. Nhóm giải pháp hỗ trợ thông qua các chương trình, dự án hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp dịch vụ môi trường*

- Chương trình hỗ trợ chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp dịch vụ môi trường trong các lĩnh vực: tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải.

- Tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu và website cung cấp thông tin về doanh nghiệp dịch vụ môi trường và loại hình dịch vụ môi trường cần thu hút đầu tư trên địa bàn.

- Chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ môi trường thực hiện kiểm toán môi trường.

*(Chi tiết các chương trình trong Phụ lục kèm theo)*

#### 2.4. Về nguồn vốn thực hiện Kế hoạch

Kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được huy động từ các nguồn vốn sau đây:

a) Vốn ngân sách nhà nước bao gồm: Chi sự nghiệp môi trường, đầu tư phát triển, sự nghiệp khoa học - công nghệ; chi phát triển doanh nghiệp và hỗ trợ sau đầu tư; vốn ODA.

b) Vốn vay từ các tổ chức tín dụng, Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ bảo vệ môi trường địa phương.

c) Vốn đầu tư từ các doanh nghiệp.

d) Các nguồn tài trợ, đầu tư của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn Thủ đô.

đ) Các nguồn vốn hợp pháp khác.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường** là cơ quan thường trực triển khai kế hoạch:

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện tốt việc tuyên truyền phổ biến các chính sách liên quan đến hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường. Hằng năm tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch phát triển mạng lưới doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường báo cáo UBND Thành phố.

- Chủ trì xây dựng quy hoạch mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của Thành phố, đáp ứng được nhu cầu để xử lý triệt để các loại chất thải trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì các chương trình tập huấn nâng cao năng lực cho doanh nghiệp tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải; tập huấn nâng cao năng lực xây dựng đàm phán hợp đồng khoa học công nghệ cho các doanh nghiệp dịch vụ tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải; tập huấn về kỹ thuật tài chính cho các doanh nghiệp tái chế hoặc thu hồi năng lượng như đào tạo chứng chỉ giảm phát thải khí CO<sub>2</sub>, kỹ năng xây dựng tài chính cho dự án cơ chế phát triển sạch (CDM).

- Phối hợp với Sở Thông tin truyền thông xây dựng cơ sở dữ liệu và website cung cấp thông tin về doanh nghiệp dịch vụ môi trường và loại hình dịch vụ môi trường cần thu hút đầu tư. Duy trì, vận hành, cập nhật thường xuyên về doanh nghiệp dịch vụ môi trường; cung cấp, trao đổi, chia sẻ thông tin về năng lực hoạt động của doanh nghiệp dịch vụ môi trường hàng năm; các chính sách ưu đãi, chính sách hỗ trợ; cập nhật thông tin về doanh nghiệp cung cấp dịch vụ môi trường hàng năm, các loại hình dịch vụ môi trường cần thu hút đầu tư.

- Rà soát lại các doanh nghiệp dịch vụ môi trường đang hoạt động trên địa bàn và thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

- Phối hợp với Sở Tài chính hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ môi trường thực hiện kiểm toán môi trường trên địa bàn Thành phố.

### **2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:**

- Chủ trì triển khai nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực dịch vụ môi trường; thực hiện các đề tài, dự án gắn với lĩnh vực dịch vụ môi trường.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hỗ trợ chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn trong xử lý môi trường, tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải; xử lý, khắc phục sự cố môi trường.

### **3. Giao Sở Xây dựng:**

- Chủ trì, kiểm tra các khu xử lý chất thải rắn theo quy hoạch chuyên ngành và tham mưu để Thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh quy hoạch đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hướng dẫn cơ chế đấu thầu và tham gia đấu thầu cho các doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố.

### **4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ môi trường thuộc nhà nước quản lý trên địa bàn tái cơ cấu, cổ phần hóa hoặc sắp xếp lại mô hình hoạt động phù hợp, hiệu quả.

- Kêu gọi các nguồn vốn đầu tư hỗ trợ cho các doanh nghiệp, dự án tham gia cung cấp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì tổ chức hướng dẫn cơ chế đấu thầu, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí mức vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công Thành phố quản lý.

- Tổng hợp kinh phí hàng năm để thực hiện kế hoạch.

**5. Giao Sở Tài chính:** Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành thẩm định dự toán kinh phí xây dựng các cơ chế, chính sách và kinh phí chương trình, dự án thực hiện kế hoạch từ các nguồn vốn khác có tính chất đầu tư; hướng dẫn thực

hiện các chính sách tài chính phục vụ chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập.

**6. Các Sở:** Công Thương, Thông tin và truyền thông căn cứ vào nhiệm vụ được phân công phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện kế hoạch.

**7.** Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã với chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp lĩnh vực dịch vụ môi trường phát triển theo Quyết định số 1463/QĐ-TTg của Chính phủ.

**8.** Các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ môi trường và năng lực cạnh tranh để tham gia cung cấp các dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố và khu vực, tiến tới mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ môi trường trong nước và một số nước trong khu vực.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” của Thành phố Hà Nội. UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch, tạo điều kiện để các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường hoạt động và phát triển. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND Thành phố Hà Nội (qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp trình UBND Thành phố xem xét, giải quyết)/.

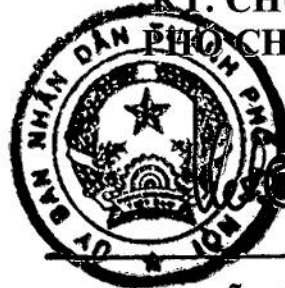
**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường; (để b/c)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VP UBND TP:
  - + CVP, PCVP Phạm Văn Chiến,
  - + TH, ĐT (bảo, chiến, oanh, trà), TH, TKBT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thế Hùng**



## PHỤ LỤC

### CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI DOANH NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐẾN NĂM 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 05 /KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2017 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên chương trình, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Các hoạt động chính	Thời gian
1	Chương trình chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; Công thương.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải; tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động cung ứng dịch vụ môi trường.</li><li>- Nhân rộng mô hình chuyển giao, ứng dụng công nghệ, đặc biệt là công nghệ tiên tiến, hiện đại trong lĩnh vực dịch vụ tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải.</li></ul>	GD1: 2016-2020  GD2: 2021-2030
2	Chương trình tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Công thương, Khoa học và Công nghệ; Sở Xây dựng.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tập huấn nâng cao năng lực cho doanh nghiệp tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải trong việc thẩm định, đánh giá các công nghệ sản xuất;</li><li>- Tập huấn nâng cao năng lực cho doanh nghiệp trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tái chế, tái sử dụng hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải;</li><li>- Tập huấn nâng cao năng lực xây</li></ul>	GD1: 2016-2020  GD1: 2016-2020  GD1: 2016-2020



				<p>dựng, đàm phán hợp đồng khoa học công nghệ cho các doanh nghiệp dịch vụ tái sử dụng, tái chế hoặc thu hồi năng lượng, sản xuất phân bón từ chất thải;</p> <p>- Hướng dẫn doanh nghiệp lập hồ sơ, quy trình, trình tự thủ tục để hưởng hỗ trợ chuyển giao công nghệ.</p> <p>- Tập huấn về kỹ thuật, tài chính cho các doanh nghiệp tái chế hoặc thu hồi năng lượng như đào tạo chứng chỉ giảm phát thải khí CO<sub>2</sub>, kỹ năng xây dựng tài chính cho dự án cơ chế phát triển sạch (CDM).</p>	<p>GD1: 2016-2020</p> <p>GD2: 2021-2030</p>
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp với các hệ thống thông tin sẵn có, cung cấp thông tin về doanh nghiệp dịch vụ môi trường, loại hình dịch vụ môi trường cần thu hút doanh nghiệp đầu tư	Sở Tài nguyên & Môi trường	Sở Thông tin & Truyền thông, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng.	<p>- Khảo sát đánh giá thực trạng các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ môi trường trong từng lĩnh vực trên địa bàn Thành phố.</p> <p>- Phân tích thiết kế hệ thống, xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu về dịch vụ môi trường để tích hợp trong hệ thống thông tin sẵn có. Hướng dẫn quy trình cập nhật, tra cứu, khai thác cơ sở dữ liệu về dịch vụ môi trường.</p> <p>- Duy trì, vận hành, cập nhật thường xuyên hệ thống thông tin về doanh</p>	<p>GD1: 2016-2017</p> <p>GD1: 2016-2017</p> <p>GD: 2017-2030</p>

				<p>nghiệp dịch vụ môi trường; cung cấp, trao đổi, chia sẻ thông tin về năng lực hoạt động của doanh nghiệp dịch vụ môi trường hàng năm, các chính sách ưu đãi, chính sách hỗ trợ.</p> <p>- Cập nhật thông tin về doanh nghiệp cung cấp dịch vụ môi trường hàng năm, các loại hình dịch vụ môi trường cần thu hút doanh nghiệp đầu tư.</p> <p>- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế thu phí duy trì, vận hành thường xuyên các thông tin cung cấp, trao đổi, chia sẻ thông tin; cập nhật thông tin về doanh nghiệp dịch vụ môi trường hàng năm, các chính sách ưu đãi, chính sách hỗ trợ</p>	<p>GD: 2017-2030</p> <p>GD: 2021-2030</p> <p>GD: 2021-2030</p>
4	Chương trình hỗ trợ tư vấn doanh nghiệp dịch vụ môi trường thực hiện kiểm toán môi trường trong quá trình hoạt động	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Sở Xây dựng	<p>- Khảo sát, đánh giá sơ bộ hoạt động của các doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố, tình hình thực hiện kiểm toán môi trường trong quá trình hoạt động.</p>	<p>GD: 2016-2017</p> <p>GD: 2016-2020</p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng chương trình, nội dung tư vấn cho các doanh nghiệp dịch vụ môi trường thực hiện kiểm toán môi trường trong quá trình hoạt động.</li> <li>- Tiến hành tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để doanh nghiệp dịch vụ môi trường thực hiện kiểm toán môi trường, các tư vấn khác có liên quan.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động tập huấn về các quy trình thực hiện kiểm toán môi trường</li> </ul>	<p>GD: 2016-2030</p> <p>GD: 2016-2030</p>
5	Quy hoạch và xây dựng các khu xử lý chất thải rắn, rác thải nguy hại và thu gom xử lý nước thải tập trung của Thành phố	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát địa điểm, lập dự án đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn, rác thải nguy hại và thu gom xử lý nước thải của Thành phố.</li> <li>- Xây dựng khu xử lý chất thải rắn, rác thải nguy hại và thu gom xử lý nước thải tập trung.</li> </ul>	<p>GD: 2016-2017</p> <p>GD: 2017-2020</p>
6	Hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ môi trường thuộc nhà nước quản lý trên địa bàn tái	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát các doanh nghiệp dịch vụ môi trường thuộc quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội.</li> </ul>	GD: 2017-2018

	cơ cấu, cổ phần hóa hoặc sắp xếp lại mô hình hoạt động phù hợp, đạt hiệu quả.			- Hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ môi trường thuộc quản lý nhà nước tái cơ cấu, cổ phần hóa hoặc sắp xếp lại doanh nghiệp.	GD: 2017-2020
7	Xây dựng cơ chế thu hút tổ chức, cá nhân nước ngoài sử dụng khoa học, công nghệ hiện đại trong lĩnh vực dịch vụ môi trường đầu tư, tài trợ vào địa bàn Thành phố.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút các tổ chức, cá nhân nước ngoài đầu tư vào các lĩnh vực dịch vụ môi trường tại Hà Nội	GD: 2017-2020
8	Chủ trì xây dựng quy hoạch mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường đáp ứng được nhu cầu để xử lý triệt để các loại chất thải trên địa bàn toàn Thành phố.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư	Quy hoạch mạng lưới các doanh nghiệp dịch vụ môi trường trên toàn địa bàn Thành phố	GD: 2017-2020